TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 85/2024/HS-ST
Ngày: 16-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Thanh Văn
2. Bà Dương Thị Hoa

- Thư ký phiên toà: Bà Chu Thị Minh Nguyệt- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2024/TLST- HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2024/HSST-QĐ ngày 29/3/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1972; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Bến Cát, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông: Nguyễn Văn My (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Chà; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Nguyễn Thị Phương; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 31/8/2023, Thanh tra sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt hành chính, phạt tiền và tước giấy phép lái xe ô tô 02 tháng (từ ngày 31/8/2023 đến ngày 31/10/2023); Bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện tại ngoại (có mặt).

2. Đỗ T D, sinh năm 1981; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Mải Hạ, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Kinh D vận tải; Trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Đảng viên Chi bộ 5 thôn Mải Hạ (Đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng tại Quyết định số 172-QĐ/UBKT ngày 04/3/2024 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy Lạng Giang); Con ông: Đỗ Huy Được; Con bà: Dương Thị

Lương; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị Huyền; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 31/8/2023, Thanh tra sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đưa xe cơ giới không có Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ Tật và bảo vệ môi trường vào tham gia giao thông; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện tại ngoại (có mặt).

**** Bị hại:*** Anh Nguyễn An T, sinh năm 1987 (đã chết)

Người đại diện cho bị hại: Chị Đào Thủy Khuyên, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Hòa Yên, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn T có Giấy phép lái xe ô tô hạng E. Năm 2022, T được bị cáo Đỗ T D Tê hàng ngày điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Transinco, biển kiểm soát 98B-029.68 (viết tắt là xe ô tô biển kiểm soát 98B-029.68) chở công nhân đến Khu công nghiệp ở huyện Việt Yên (nay là thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc Giang. Ngày 31/8/2023, Thanh tra sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang ra quyết định xử phạt hành chính, phạt tiền và tước giấy phép lái xe ô tô 02 tháng (từ ngày 31/8/2023 đến ngày 31/10/2023) đối với T vì điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98B-029.68 tham gia giao thông nhưng không có Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ Tật và bảo vệ môi trường. Ngày 13/9/2023 D đã nộp tiền phạt vi phạm hành chính thay cho T và đi đăng kiểm lại cho xe ô tô biển kiểm soát 98B-029.68. Biết rõ T bị tước Giấy phép lái xe ô tô nhưng do thiếu người lái xe nên cùng ngày 13/9/2023 D vẫn tiếp tục giao xe ô tô biển kiểm soát 98B-029.68 cho T điều khiển chở công nhân hàng ngày.

Khoảng 19 giờ 05 phút ngày 24/9/2023, T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98B-029.68 chở công nhân đi trên đường gom dân sinh cạnh đường cao tốc Hà Nội-Bắc Giang, hướng thành phố Bắc Giang đi thành phố Bắc Ninh tới khu vực ngã ba đường giao nhau với đường đi vào hầm chui qua đường cao tốc Tộc địa phận tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên (nay là phường Nếnh, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc Giang. Ở đầu khu vực ngã ba đường giao nhau theo hướng đi của T có biển báo hiệu đường giao nhau với đường không ưu tiên. Lúc này, T không giảm tốc độ, tiếp tục điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 37 km/giờ đến 48 km/giờ để đi qua khu vực ngã ba đường giao nhau, nhưng đi lấn sang phần đường của phương tiện đi ngược chiều rồi để phía trước bên trái đầu xe ô tô va chạm vào đầu xe mô tô nhãn hiệu Kavvasakimax, biển kiểm soát 15B3-287.10 (viết tắt là xe mô tô biển kiểm soát 15B3-287.10) do anh Nguyễn An T, sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố Kim Ngọc, phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An điều khiển đi ngược chiều tại phần đường ngược chiều. Sau va chạm giao thông, xe mô tô bám dính vào

đầu xe ô tô, anh T ngã ra đường dẫn đến bị thương rồi tử vong tại chỗ. Sau đó, T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên (nay là thị xã Việt Yên) đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội.

Sau khi nhận được tin báo về vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên (nay là thị xã Việt Yên) đã thành lập đoàn khám nghiệm, tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn và khám nghiệm tử thi, trưng cầu giám định nguyên nhân chết của anh Nguyễn An T, giám định cơ chế hình thành dấu vết trong vụ tai nạn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại ngã ba đường gom dân sinh cạnh đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang, Tộc địa phận tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên (nay là phường Nếnh, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc Giang. Mặt đường được trải nhựa thẳng phẳng rộng 10,85m được chia thành hai chiều đường xe chạy; mỗi chiều đường xe chạy được chia thành hai làn đường xe chạy; các làn đường rộng lần lượt là 1,90m; 3,35m; 3,35m; 1,90m. Trên mặt đường có một vạch sơn đứt quãng màu vàng ở giữa đường là 0,15m và có hai vạch sơn màu trắng đứt quãng ở hai bên rộng 0,15m. Theo chiều từ thành phố Bắc Giang đi thành phố Bắc Ninh bên phải đường là đường đi vào hầm chui qua đường cao tốc; bên trái đường là hàng cây Khu công nghiệp Vân Trung. Hai đầu khu vực đường xảy ra tai nạn có cắm biển báo giao nhau với đường không ưu tiên. Phải trái hiện trường được xác định theo chiều từ thành phố Bắc Giang đi thành phố Bắc Ninh, lấy mép đường bên trái làm chuẩn và lấy cột biển báo W.207c (giao nhau với đường không ưu tiên) bên trái đường làm mốc của hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông. Trên hiện trường để lại phương tiện và những dấu vết:

Xe ô tô biển kiểm soát 98B-029.68 (ký hiệu số 01) đang đỗ trên mặt đường nhựa, đầu xe hướng thành phố Bắc Ninh, đuôi xe hướng thành phố Bắc Giang. Trục bánh trước bên trái xe ô tô cách mép đường bên trái là 4,25m; trục bánh sau bên trái xe ô tô cách mép đường bên trái là 4,36m.

Xe mô tô biển kiểm soát 15B3-287.10 (ký hiệu số 2) đang đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe hướng thành phố Bắc Giang, đuôi xe hướng thành phố Bắc Ninh. Trục bánh trước xe mô tô cách mép đường bên trái là 4,32m và cách trục bánh trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 98B-029.68 là 1,20m ; trục bánh sau xe mô tô cách mép đường bên trái là 5,23m. Xung quanh xe mô tô có vết xăng chảy, kích thước (2,50 x 1,30)m.

Bãi mảnh nhựa vỡ nằm dải rác trên mặt đường nhựa (ký hiệu số 3) có kích thước (15 x 6,30)m, tâm bãi mảnh nhựa vỡ cách mép đường bên trái là 3,40m và cách trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 15B3-287.10 là 2m.

Bãi máu nằm trên mặt đường nhựa (ký hiệu số 4) có kích thước (0,90 x 0,40)m; tâm bãi máu cách mép đường bên trái là 2,45m và cách tâm bãi mảnh nhựa vỡ ký

hiệu số 3 là 3,40m. Khoảng cách 18,67m tính từ chân cột biển báo W.207c đến trục bánh trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 98B-029.68 là mốc của hiện trường vụ tai nạn giao thông. Kết thúc khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra T giữ 02 phương tiện giao thông để phục vụ công tác điều tra.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 98B-029.68 (màu sơn trắng- tím) thể hiện: Kính chắn gió phía trước để lại vết tỳ nén, rạn nứt, bẹp lõm hướng từ trước về sau, kích thước (1,13 x 1,1)m, điểm thấp nhất cách đất 1,46m. Cần gạt mưa phía trước bên trái bị bật rời khỏi xe. Bên trái trán xe để lại vết tỳ nén bẹp lõm bong sơn, bám tạp chất màu đen, kích thước (0,93 x 0,40)m, tâm cách đất 1,24m. Đèn pha phía trước bên trái tỳ nén, nứt vỡ, kích thước (0,35 x 0,17)m, tâm cách đất 0,85m. Góc bên trái ba đờ sốc trước vỡ khuyết, mài sát mòn sơn, bám dính tạp chất màu đen, kích thước (0,67 x 0,40)m, tâm cách đất 0,68m. Thanh kim loại gắn phía dưới bên trái đầu xe tỳ nén, cong vênh, bẹp lõm bám dính tạp chất màu đen hướng từ trước về sau, kích thước (0,56 x 0,20)m, tâm cách đất 0,73m. Bốt lái vô lăng phía dưới đầu xe để lại vết mài sát kim loại, kích thước (0,10 x 0,03)m, tâm cách đất 0,66m. Ốp nhựa phía trước trên đèn pha chiếu sáng phía trước bên trái dập vỡ, kích thước (0,70 x 0,50)m, có dấu vết chùn cong, mài sát sơn, kim loại, kích thước (6 x 0,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 0,98m.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 15B3-287.10 (màu sơn đen) thể hiện: Mặt gương chiếu hậu bên trái bật rời khỏi xe. Cụm đèn pha phía trước, đèn xi nhan phía trước hai bên, đồng hồ công tơ mét, mặt nạ đầu xe, ốp nhựa đầu xe bật rời khỏi xe. Đầu tay phanh bên trái bị gãy rời khỏi xe. Giảm sóc trước bên trái bị tỳ nén, bật khớp nối, đầu phía trên bám dính tạp chất màu đỏ, kích thước (0,24 x 0,05)m, tâm cách đất 0,59m. Chắn bùn bánh trước tỳ nén nứt vỡ, kích thước (0,33 x 0,10)m, tâm cách đất 0,54m. Cổ phốt bị tỳ nén, mài sát cong vênh kim loại. Bình xăng bị tỳ nén bẹp méo, mặt ngoài mài sát, bám tạp chất màu đỏ, kích thước (0,65 x 0,34)m, tâm cách đất 0,70m. Yên xe bật khớp nối, rời khỏi xe. Giá đỡ để chân trước bên phải nứt vỡ kim loại. Vành bánh sau bị nứt vỡ, cong vênh kim loại, kích thước (0,30 x 0,10)m, tâm cách chân van 0,18m. Càng xe phía trước bên trái bị mài sát kim loại, bám dính tạp chất màu đỏ, kích thước (0,02 x 0,02)m. Nắp bình dầu phanh trước bị mài sát mòn kim loại bám dính tạp chất màu hồng, hướng từ trước ra sau, kích thước (6 x 0,4)m, điểm thấp nhất cách đất 0,98m.

Kết quả khám nghiệm tử thi anh Nguyễn An T thể hiện: Hai lỗ mũi và khoang miệng có máu không đông chảy từ trong ra. Cánh mũi, môi trên, môi dưới, má trái và cổ trước có nhiều vết rách da, bờ mép gọn, sây sát da, bầm tím, theo nhiều chiều hướng khác nhau, trên diện (17 x 11)cm. Mặt trước vai trái có diện sây sát da, kích thước (15 x 07)cm. Vùng thượng vị và hạ sườn phải có nhiều vết sây sát da, trên diện (11 x 09)cm. Mặt mu cẳng tay và bàn tay trái có nhiều vết rách, sây sát da, trên diện (40 x 08)cm. Mặt trước gối trái và phía trong đùi trái có vết thương rách da, để lộ tổ chức gân cơ, xương, kích thước (20 x 05)cm. Xung quanh gối trái, căng chân và mu bàn chân trái có nhiều vết sây sát da, trên diện (44 x 12)cm. Biến dạng chân

trái, co ngắn hơn chân phải. Kiểm tra thấy: Trượt, gãy đốt sống cổ C3, C4, gãy kín cung trước xương sườn 4, 5, 6, 7 bên phải. Kiểm tra vết thương vùng gối trái thấy: dập rách tổ chức dưới da nhiều mức độ khác nhau, vết thương thấu khớp, gãy kín phức tạp hai xương căng chân trái. Chọc hút bằng bơm kim tiêm khoang lồng ngực phải có nhiều máu không đông.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 2024/KLGĐTT-KTHS ngày 23/10/2023 của Phòng Kỹ Tật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn An T: anh Nguyễn An T chết do đa chấn thương: chấn thương cột sống cổ, chấn thương ngực kín, gãy hai xương cẳng chân trái. Các tổn thương rách, sây sát da, bầm tím do tác động với vật tày theo nhiều chiều hướng, diện tiếp xúc và lực khác nhau tạo nên. Trong đó tổn thương gãy xương cột sống cổ, gãy xương lồng ngực, gãy hai xương cẳng chân trái do vật tày, tác động với lực mạnh tạo nên.

Tại Kết luận giám định số 2254/KL-KTHS ngày 17/11/2023 của Phòng kỹ Tật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang về cơ chế hình thành dấu vết cơ học trong vụ tai nạn giao thông kết luận:

"1. Dấu vết chùn cong, mài sát kim loại, bám dính chất màu đỏ tại thanh kim loại phía dưới bên trái đầu xe ô tô biển kiểm soát 98B- 029.68, có chiều hướng từ trước ra sau (ảnh số 11 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết chùn cong, mài sát kim loại, bám dính chất màu đỏ tại đầu trên giảm sóc trước hai bên của xe mô tô biển kiểm soát 15B3- 287.10, có chiều hướng từ trước ra sau (ảnh số 7 bản ảnh khám phương tiện).

- Dấu vết chùn cong, mài sát sơn, kim loại tại ốp kim loại bên trái đầu xe ô tô biển kiểm soát 98B- 029.68, có chiều hướng từ trước ra sau (ảnh số 13, 14 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết mài sát sơn, kim loại, bám dính chất màu hồng tại nắp bình dầu phanh gắn tại tay lái bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 15B3- 287.10, có chiều hướng từ trước ra sau (ảnh số 14, 15 bản ảnh khám phương tiện).

2. Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 98B- 029.68 và xe mô tô biển kiểm soát 15B3- 287.10 trên mặt đường tại vị trí xe mô tô biển kiểm soát 15B3 - 287.10 đổ và bên trái đầu xe ô tô biển kiểm soát 98B- 029.68 đỗ (thể hiện tại ảnh số 15 đến 18 bản ảnh khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường), Tộc chiều chuyển động bên trái theo hướng thành phố Bắc Giang đi thành phố Bắc Ninh.

3. Ngoài dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 98B- 029.68 và xe mô tô biển kiểm soát 15B3- 287.10, trên hai phương tiện không phát hiện dấu vết va chạm với phương tiện khác.

4. Chiều hướng va chạm: tại thời điểm xảy ra va chạm hai phương tiện ở tư thế đứng, ngược chiều nhau.”

Tại phiếu đo nồng độ cồn số biên bản 02231 hồi 22 giờ 16 phút ngày 24/9/2023 của Công an huyện Việt Yên thể hiện trong hơi thở của Nguyễn Văn T không có nồng độ cồn.

Tại kết luận giám định hóa pháp số 1361/PY-XNĐH ngày 12/10/2023 của Viện pháp y quân đội, kết luận: Không tìm thấy các chất ma tuý trong mẫu giám định đối với Nguyễn Văn T.

Tại Kết luận định giá tài sản số 185 ngày 12/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận về thiệt hại của hai phương tiện trong vụ tai nạn: xe ô tô biển kiểm soát 98B-029.68 là 12.100.000 đồng, xe mô tô biển kiểm soát 15B3-287.10 là 8.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 28/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự và bị cáo Đỗ T D về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, hành vi của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử:

Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 6 tháng tù đến 01 năm 8 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ T D từ 40.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” để sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý án phí theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo T, D đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và nhận thức được việc làm của mình là sai, các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa đại diện bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo T, D tại phiên tòa hôm nay, lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, vật chứng T giữ và kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện, tử thi, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 24/9/2023, bị cáo Đỗ T D biết rõ bị cáo Nguyễn Văn T bị Thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang tước quyền sử dụng giấy phép lái xe ô tô, không được phép điều khiển xe ô tô tham gia giao thông nhưng D vẫn giao xe ô tô khách nhãn hiệu Transinco, biển kiểm soát 98B-029.68 của D cho T điều khiển đi chở công nhân. Khoảng 19 giờ 05 phút ngày 24/9/2023, tại khu vực ngã ba đường gom dân sinh cạnh đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang giao nhau với đường đi vào hầm chui qua đường cao tốc Tộc địa phận tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên (nay là phường Nếnh, thị xã Việt Yên), tỉnh Bắc Giang, hai đầu đường có biển báo hiệu đường giao nhau. Bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98B-029.68 đi trên đường gom dân sinh, hướng thành phố Bắc Giang- thành phố Bắc Ninh đi vào trong khu vực đường giao nhau nhưng không chấp hành báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn, đi lấn sang phần đường của phương tiện đi ngược chiều (vi phạm các Điều 9, 11,12 Luật giao thông đường bộ) nên để phần bên trái đầu xe ô tô va chạm vào đầu xe mô tô nhãn hiệu Kavvasakimax, biển kiểm soát 15B3-287.10 do anh Nguyễn An T điều khiển đi ngược chiều tại phần đường ngược chiều. Hậu quả, anh T tử vong tại chỗ, hai phương tiện bị hư hỏng với tổng thiệt hại 20.100.000 đồng. Với hành vi nêu trên của bị cáo T đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, bị cáo D đã cấu thành tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật hình sự. Do đó,

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố các bị cáo T, D theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khoẻ của công dân được pháp luật bảo vệ.

[5] Xét mức độ lỗi trong vụ án thì thấy: Lỗi của bị cáo D mặc dù biết rõ bị cáo T bị Thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang tước quyền sử dụng giấy phép lái xe ô tô, không được phép điều khiển xe ô tô tham gia giao thông nhưng D vẫn giao xe ô tô của D cho T điều khiển đi chở công nhân, tham gia giao thông và xảy ra tai nạn vi phạm quy định tại khoản 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Trong vụ án tai nạn giao thông này là lỗi của bị cáo T khi đi vào trong khu vực đường giao nhau nhưng không chấp hành báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn, đi lấn sang phần đường của phương tiện đi ngược chiều vi phạm các Điều 9, Điều 11, Điều 12 Luật giao thông đường bộ.

[6] Về nhân thân:

Bị cáo T ngày 31/8/2023 Thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang ra quyết định xử phạt hành chính, phạt tiền và tước giấy phép lái xe ô tô 02 tháng từ 31/8/2023 đến 31/10/2023.

Bị cáo D ngày 31/8/2023 Thanh tra sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đưa xe cơ giới không có giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ Tật và bảo vệ môi trường vào tham gia giao thông.

[7] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã đầu thú, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, đại diện bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự, bị cáo T có thời gian tham gia bộ đội, có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Mỵ được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba; Bị cáo D phạm tội lần đầu và Tộc trường hợp ít nghiêm T nên bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo D được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo T, D không có.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy:

Đối với bị cáo T được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự mà bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nên cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự cho bị cáo T.

Vụ án tai nạn giao thông là nghiêm T, lỗi hoàn toàn của bị cáo T nên cần buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian để cách ly bị cáo với xã hội, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Đối với bị cáo D có nhiều tiết giảm nhẹ, ngoài lần phạm tội này không còn lần phạm tội nào khác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu và Tộc trường hợp ít nghiêm T, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần phạt bị cáo hình phạt chính là phạt tiền cũng là bảo đảm.

Như vậy, mức đề nghị hình phạt đối với các bị cáo của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự về việc người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề giao thông vận tải, xét thấy bị cáo T là lao động chính trong gia đình, ăn năn hối cải về hành vi của mình, ngoài nghề lái xe không còn nghề nào khác nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành hành nghề lái xe đối với bị cáo T. Theo quy định tại khoản 4 Điều 264 của Bộ luật hình sự quy định phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo, xét thấy bị cáo D hình phạt chính là phạt tiền nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 190.000.000 đồng, hiện gia đình bị hại không yêu bồi thường thêm khoản tiền gì khác. Bị cáo D không có yêu cầu bị cáo T bồi thường về thiệt hại xe ô tô giao cho T. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, xác định xe ô tô biển kiểm soát 98B-029.68 là tài sản của bị cáo D, xe mô tô biển kiểm soát 15B3-287.10 là tài sản của bị hại T. Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô cho bị cáo D, xe mô tô cho gia đình bị hại T. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[12] Về án phí: Các bị cáo T, D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Đại diện bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

1.1 Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

1.2 Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Đỗ T D 40.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ"

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo D.

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án;

Buộc các bị cáo T, D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Công an thị xã Việt Yên;
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Các bị cáo; NĐDHP bị hại;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND thị xã Việt Yên;
- Công an thị xã Việt Yên;
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Các bị cáo; NĐDHP bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân